

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG HẢI**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP 4B5
CHỦ ĐỀ: “BẢN THÂN”**

Thời gian thực hiện: 5 tuần (từ 29/9 đến 31/10)

Nhánh chủ đề:

- 1. Vui hội trăng rằm**
- 2. Bé phòng tránh xâm hại cơ thể.**
- 3. Bé lớn lên thế nào?**
- 4. Sự kì diệu của cái bóng.**
- 5. Khám phá cơ thể**

**Giáo viên: Vũ Mê Linh
Nguyễn Thị Minh Hằng
Đoàn Thị Bình**

NĂM HỌC: 2025 - 2026

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ.

tt	Mục tiêu chủ đề	PTCT	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi hoạt động	Địa điểm tổ chức	Mục tiêu cốt lõi	DỰ	CHỦ ĐỀ: "BẢN THÂN"				
								BT					
								5	Nhánh 1 (29/9-3/10)	Nhánh 2 (6-10/10)	Nhánh 3 (13-17/10)	Nhánh 4 (20-24/10)	Nhánh 5: 27-31/10
							4T	29/9-31/10/2025	Bé vui trung thu	Bé phòng tránh xâm	Bé lớn lên thế nào	Sự kỳ diệu của cái bóng	Khám phá cơ thể bé
1	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				#	#	70	*					
6	- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh. Bài hát C11 Chủ đề BT		Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục	Bài 2: Hô hấp: Thổi nơ -Tay: Đưa ra trước sau và vỗ vào nhau -Động tác lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên đưa tay ra trước ra sau -Chân: Đứng, một chân nâng cao gập gối -Bật: Bật chụm tách chân(có thể kết hợp hai tay dang ngang buông xuôi)	Khởi	Sân chơi	1	x	TDS	TDS	TDS	TDS	TDS
17	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bước đi liên tục trên ghế thể dục		Đi bước thường trên ghế thể dục	Tiết học "Đi bước thường trên ghế thể dục"	Lớp	Lớp học		x			HDH		
74	Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xam		Ném xa bằng 1 tay	Tiết học "Ném xa bằng 1 tay" HĐNT: Ném trúng đích nằm ngang	Lớp	Lớp học		x					HDH+HĐNT

83	Ném được trứng đích ngang ở khoảng cách xa 2m		Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m	Tiết học "Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m" HĐNT: "Ném trúng	Lớp	Lớp học		x	HĐH+ HĐNT				
93	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật tiến liên tục về phía trước		Bật liên tục về phía trước	Tiết học "Bật liên tục về phía trước" HĐNT: Chơi VĐ: Bật liên tục về phía trước.	Lớp	Lớp học		x		HĐH+ HĐNT			
113	Thực hiện được vận động véo đất		Véo đất	HĐG: Nặn theo ý thích	Lớp	Lớp học		x	HĐG			HĐG	
138	Biết 4 nhóm thực phẩm và phân loại một số thực phẩm theo nhóm		Nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm	Giờ ăn: Nói tên thức phẩm bé được ăn.	Lớp	Sân chơi		x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN
151	Hình thành thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau		Thói quen ăn uống tốt	VS-AN: nhắc nhở trẻ "Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói"	Lớp	Lớp học	1	x		VS-AN		VS-AN	VS-AN
158	Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Biết tự rửa tay bằng xà phòng khi được nhắc nhở		Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng	Giờ VS: Rèn trẻ rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác"	Lớp	Lớp học		x	VS-AN		VS-AN		
161	Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở		Tập luyện thao tác lau mặt	Giờ VS: Rèn trẻ lau mặt đúng thao tác				x		VS-AN		VS-AN	
164	Biết trực nhật, chia cơm, lau dọn bàn khi được phân công		Trẻ thực hiện chia ăn, lau dọn khi đến lịch trực nhật.	Giờ ăn: Rèn trẻ chia ăn, lau dọn bàn ăn.	Lớp	Lớp học		x	VS-AN		VS-AN		VS-AN
167	Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn		Cởi - mặc quần áo	HĐC: Trò chuyện về các tình huống khi trẻ đi vệ sinh ra quần áo.	Lớp	Lớp học		x		HĐC		HĐC	

180	Biết một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống. Biết thực hiện khi được yêu cầu.		Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói	VS-AN: Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói"	Lớp	Lớp học		x	VS-AN		VS-AN		
			Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất	ANVS: "Giờ ăn - khuyến khích, động viên trẻ biết ăn nhiều món	Lớp	Lớp học		x					VS-AN
192	Biết chấp nhận và thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở		Giữ vệ sinh thân thể	ĐTT: TC "Giữ vệ sinh thân thể"	Lớp	Lớp học	1	x	ĐTT	ĐTT		ĐTT	
			Đi vệ sinh đúng nơi quy định	HDC: Hướng dẫn trẻ "Đi vệ sinh đúng nơi quy định"	Lớp	Lớp học		x			HDC		
195	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh		Giữ vệ sinh thân thể	HDC "Giữ vệ sinh thân thể"	Lớp	Lớp học		x					HDC
208	Có khả năng nhận biết một số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt.		Biết nói với người lớn bị sốt, nổi mẩn.	HDC: Trò chuyện về một số bệnh khi giao mùa	Lớp	Lớp học		x	ĐTT	HDC		HDC	
210	Biết nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm		Một số đồ vật gây nguy hiểm	HDC: Chơi trò chơi "Phân biệt một số đồ vật gây nguy hiểm"	Lớp	Sân chơi		x	HDC				
215	Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi		Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế, lan can, không theo người lạ, trêu động vật, hút thuốc	ĐTT: "Nghe nhắc nhở về những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế,	Lớp	Lớp học		x		ĐTT		ĐTT	
225	II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				#	#	32	*					

228	Biết sử dụng đúng giác quan, phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của đối tượng (nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm		Các giác quan và chức năng của các giác quan	Tiết học: "Cơ thể của bé" HĐG: Tìm các giác quan tương ứng với số lượng.	Lớp	Lớp học		x						HĐH+H ĐG
230	Biết một số bộ phận cơ thể con người và cơ thể luôn thay đổi, phát triển		Một số bộ phận cơ thể và chức năng của chúng	Tiết học" Tìm hiểu về cái bóng" HĐG: Tìm bóng cho tôi.	Lớp	Lớp học	1	x					HĐH+H ĐG	
292	Quan tâm đến số lượng và biết đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 10 và đếm theo khả		Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng	HĐG: Tìm đúng số lượng	Lớp	Lớp học	1	x			HĐG			
295	Biết sử dụng các số từ 1 - 2 để chỉ số lượng, số thứ tự		Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 2	Tiết học : Đếm đến 2 và nhận biết nhóm có 2 đối tượng. HĐG: Tìm số lượng tương ứng. Dạy trẻ	Lớp	Lớp học		x			HĐH+ HĐG			
			Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3	Tiết học : Đếm đến 3 và nhận biết nhóm có 3 đối tượng. HĐG: Tìm số lượng tương ứng. Dạy trẻ	Lớp	Lớp học		x						HĐH+H ĐG
298	Có khả năng so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn		So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau	Tiết học: Thêm bớt trong phạm vi 2 HĐC: So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2	Lớp	Lớp học	2	x					HĐH+H ĐG	
349	Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, đặc điểm bên ngoài, sở		Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân	HĐC: Trò chơi "Đố vui"	Lớp	Lớp học	1	x	HĐC		HĐC			

367	Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội		Tên và đặc điểm ý nghĩa ngày tết trung thu.	Tiết học: Bé tìm hiểu về ngày tết trung thu HĐG: Sưu tầm đồ chơi trong ngày tết trung thu	Lớp	Lớp học		x	HĐH+ HĐG				
385	Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề bản thân		Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc chủ đề bản thân	HĐH: Truyện: Sự tích cung trăng HĐC: Đàm thoại về câu	Lớp	Lớp học		x	HĐH+ HĐC				
				HĐH: Truyện: Đôi tai xấu xí HĐC: Đàm thoại về câu	Lớp	Lớp học	1	x			HĐH+H ĐC		
				HĐH: Truyện: Mèo con đánh răng HĐC: Kể lại truyện	Lớp	Lớp học		x					HĐH+H ĐC
386	Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và		Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè chủ đề BT	ĐTT: Dung dăng dung dẻ Thơ: Đôi mắt ... Hát: Cái mũi...	Lớp	Lớp học		x	ĐTT		ĐTT	ĐTT	
387	Nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	*	Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi)	ĐTT: Trò chuyện: cách biểu lộ cảm xúc lời nói.	Lớp	Lớp học		x		ĐTT			ĐTT
390	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại		Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	ĐTT: "Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại"	Lớp	Lớp học		x	ĐTT		ĐTT		
399	Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định		Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	HĐKH: Cảm nghĩ của bé	Lớp	Lớp học		x	HĐKH			HĐKH	
404	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao		Thuộc các bài thơ trong	Tiết học: Bài thơ " Em lên bốn" HĐG,HĐC: Bé đọc thơ giỏi	Lớp	Lớp học		x			HĐH+H ĐC		

	phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện		chủ đề BT	Tiết học: Bài thơ " Chú bò tìm bạn" HDC, ĐTT: Bé đọc thơ	Lớp	Lớp học		x				HĐH+H ĐC	
416	Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở		Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở	HĐKH: Nhắc nhở trẻ điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh.	Lớp	Lớp học		x		HĐKH			HĐKH
424	Biết tự chọn sách để xem		Tự chọn sách để xem	HĐG: bé xem sách	Lớp	Lớp học		x		HĐG	HĐG		
430	Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt")		Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu	HĐG: Xem truyện tranh về chủ đề BT	Lớp	Lớp học		x		HĐG			HĐG
450	Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.		Tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.	ĐTT: Trò chuyện về người thân trong gia đình	Lớp	Lớp học		x				ĐTT	
453	Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được		Sở thích, khả năng của bản thân	HDC:Nói lên sở thích và khả năng của bản thân	Lớp	Lớp học	1	x			HDC		
470	Nhận biết được cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ,giọng nói		Thể hiện trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói khi có người lạ đến gần	Tiết học: Tổ là người tuyệt vời nhất (SEL) HDC: TRò chuyện về bản thân.	Lớp	Lớp học		x			HĐH+H ĐC		
473	Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên		Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp	Tiết học: Dạy trẻ kỹ năng phòng chống xâm hại bản thân	Lớp	Lớp học		x		HĐH			
498	Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật)		Phối hợp cùng bạn trong chơi, trực nhật	HĐG: Cát dọn đồ chơi, đồ dùng ăn ngủ	Lớp	Lớp học		x					HĐG

521	Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng) và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật		Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật	ĐTT: Nghe các bài hát, bản nhạc theo chủ đề	Lớp	Lớp học		x			ĐTT		ĐTT
523	Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc theo các bài hát		Nghe bài hát, bản nhạc chủ đề bản thân	ĐTT: Nghe các bài hát Đôi mắt xinh, Múa cho mẹ xem, Bé tập đánh	Lớp	Lớp học		x		ĐTT		TDS	
524	Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình		Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình	HĐKH: TC với trẻ về cách vẽ các tp tạo hình	Lớp	Lớp học		x			HĐKH		
527	Thích nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)		Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Nghe dân ca nam bộ	Lớp	Lớp học		x	VS-AN		VS-AN	VS-AN	
528	Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét		Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	Tiết học hát bài: "Mời bạn ăn" HĐC: Ca hát: Mời bạn ăn	Lớp	Lớp học	1	x		HĐH+ HĐC			
535	Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc		Vận động nhịp nhàng phù hợp với chủ đề MN	Tiết học: Tiết vận động múa " Ánh trăng hoà bình" HĐC: Múa hát " Ánh trăng hoà bình"	Lớp	Lớp học		x	HĐH+ HĐC				

	với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)			Tiết học vẽ múa bài : "Tay thơm tay ngoan"... HĐG: Vẽ bài hát " Tay	Lớp	Lớp học	1	x				HĐH+H ĐG	
540	Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm		Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm	Tiết học Steam: Làm đèn lồng HĐG: Dùng các vật liệu thiên nhiên làm đồ chơi	Lớp	Lớp học		x	HĐH+ HĐG				
				Tiết học Steam: Làm khung ảnh của bé HĐG: Dùng các vật liệu thiên nhiên làm đồ chơi	Lớp	Lớp học		x	HĐH+ HĐG				
543	Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục		Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	Tiết học: "Vẽ khuôn mặt bạn trai bạn gái" HĐG: Vẽ khuôn mặt bé trai, bé gái	Lớp	Lớp học		x			HĐH+H ĐG		
549	Biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		Làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Tiết học "Nặn đồ chơi bé thích" HĐG: Nặn đồ chơi bé thích	Lớp	Lớp học		x			HĐH+H ĐG		
557	Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng		Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét	Hoạt động "Nhận xét sản phẩm tạo hình	Lớp	Lớp học		x	HĐC				HĐC
561	Có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	Tiết học: Biểu diễn văn nghệ TC Ai nhanh nhất	Khối	Lớp học		x					HĐH
563	Biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát		Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	HĐKH "Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát"	Lớp	Lớp học		x	HĐKH	HĐG			HĐKH
572	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình		Đặt tên cho sản phẩm của mình	HĐKH: Hoạt động "Đặt tên cho sản phẩm của mình"	Lớp	Lớp học		x				HĐKH	HĐKH

	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ						62	20	20	20	20	19
			Trong đó: - Lĩnh vực thể chất				20	10	9	7	9	7
			- Lĩnh vực nhận thức				8	2	2	1	2	2
			- Lĩnh vực ngôn ngữ				12	5	3	5	3	4
			- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xh				5	0	1	2	1	1
			- Lĩnh vực thẩm mỹ				17	3	5	5	5	5
			Cộng tổng số nội dung phân bố vào chủ đề					20	20	20	20	19
			Trong đó: - Đón trả trẻ					4	4	3	4	2
			- Thể dục sáng					1	1	1	2	1
			- Hoạt động góc					2	2	2	1	2
			- Hoạt động ngoài trời					0	0	0	0	0
			- Vệ sinh - ăn ngủ					5	3	5	4	4
			- Hoạt động chiều					2	3	3	2	2
			- Thăm quan dã ngoại					0	0	0	0	0
			- Lễ hội					0	0	0	0	0
			Hoạt động học					0	1	1	0	1
			- Hoạt động học + hoạt động ngoài trời					1	1	0	0	1
			- Hoạt động học + hoạt động góc					2	2	1	4	2
			- Hoạt động học + Lễ hội					0	0	0	0	0
			- Hoạt động học + hoạt động chiều					2	1	3	1	1
			<i>Hoạt động kết hợp</i>					1	2	1	2	3
			- Hoạt động học					5	5	5	5	5
			<i>Chia ra: + Giờ thể chất</i>					1	1	1	0	1
			<i>+ Giờ nhận thức</i>					1	1	0	2	2
			<i>+ Giờ ngôn ngữ</i>					1	0	2	1	1
			<i>+ Giờ TC-KNXH</i>					0	1	1	0	0
			<i>+ Giờ thẩm mỹ</i>					2	2	1	2	1

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Vui hội trăng rằm	1	Từ 29/9 đến 3/10	Nguyễn Thị Minh Hằng	
Bé phòng tránh xâm hại cơ thể	1	Từ 6/10 đến 10/10	Vũ Mê Linh	
Bé lớn lên thế nào	1	Từ 13/10 đến 17/10	Nguyễn Thị Minh Hằng	
Sự kì diệu của cái bóng	1	Từ 20/10 đến 24/10	Vũ Mê Linh	
Khám phá cơ thể	1	Từ 27/11 đến 31/10	Nguyễn Thị Minh Hằng	

III. CHUẨN BỊ:

	Nhánh 1 Vui hội trăng rằm	Nhánh 2 “Bé phòng tránh xâm hại cơ thể”	Nhánh 3 Bé lớn lên thế nào?	Nhánh 4 Sự kì diệu của cái bóng	Nhánh 5 Khám phá cơ thể
Giáo viên	- Bổ sung các bảng biểu chơi cho trẻ có nội dung phù hợp chủ đề. - Các bài thơ, bài hát... đồ dùng đồ chơi có liên quan đến chủ đề để phục vụ các hoạt động học và chơi của trẻ.	- Đồ dùng đồ chơi cho các góc chơi phù hợp với chủ đề nhánh như: các nguyên học liệu, tạp chí, album.. - Các tranh truyện, tranh thơ, đồ dùng, bài hát, phục vụ cho các giờ học của trẻ...	- Đồ dùng đồ chơi cho các góc chơi phù hợp với chủ đề nhánh như các nguyên học liệu, tạp chí, album.. - Các tranh truyện, tranh thơ, đồ dùng, bài hát, phục vụ cho các giờ học của trẻ...	- Bổ sung thêm các đồ dùng đồ chơi cho chủ đề nhánh mới phù hợp như: đồ chơi bạn trai, bạn gái.... - Các bài thơ, bài hát... đồ dùng đồ chơi có liên quan đến chủ đề để phục vụ các hoạt động học và chơi của trẻ.	- Bổ sung các bảng biểu chơi cho trẻ có nội dung phù hợp chủ đề. - Các bài thơ, bài hát... đồ dùng đồ chơi có liên quan đến chủ đề để phục vụ các hoạt động học và chơi của trẻ.
Nhà trường	- Các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng nhóm đảm bảo cho cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề. - Sân chơi cho trẻ hoạt động ngoài trời	- Các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng nhóm đảm bảo cho cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề - Sân chơi cho trẻ hoạt động ngoài trời	- Các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng nhóm đảm bảo cho cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề - Sân chơi cho trẻ hoạt động ngoài trời sạch sẽ	- Các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng nhóm đảm bảo cho cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề. - Sân chơi cho trẻ hoạt động ngoài trời sạch sẽ đảm bảo an toàn, thân	- Các trang thiết bị, cơ sở vật chất, phòng nhóm đảm bảo cho cô và trẻ thực hiện tốt chủ đề. - Sân chơi cho trẻ hoạt động ngoài trời sạch sẽ

	sạch sẽ đảm bảo an toàn, thân thiện.	sạch sẽ đảm bảo an toàn, thân thiện	đảm bảo an toàn, thân thiện	thiện	đảm bảo an toàn, thân thiện.
Phụ huynh	- Sưu tầm các nguyên học liệu như: Vỏ chai nhựa, lon bia, bìa catong...để phục vụ cho cô và trẻ hoạt động trong chủ đề. - Cho trẻ làm quen bài thơ về trung thu	- Sưu tầm các nguyên học liệu như: Thùng, bìa catong... để làm tranh ảnh, khung tranh, hộp sữa, len, dạ cúc áo - Tranh ảnh thiết kế về những góc chơi bé thích trong lớp - Cho trẻ làm quen với bài hát về bản thân	- Sưu tầm các nguyên học liệu như: Thùng, bìa catong...để làm ngôi nhà cho trẻ tại góc xây dựng. - Tranh ảnh thiết kế về những góc chơi bé thích trong lớp - Cho trẻ làm quen với bài hát về bản thân	- Đóng góp các nguyên học liệu như: giấy 1 mặt để phục vụ cho cô và trẻ hoạt động trong chủ đề. - Cho trẻ làm quen với bài hát về bản thân	- Sưu tầm các nguyên học liệu như: Vỏ chai nhựa, lon bia, bìa catong...để phục vụ cho cô và trẻ hoạt động trong chủ đề. - Cho trẻ làm quen bài thơ về chủ đề bản thân
Trẻ	- Tâm thế tốt sẵn sàng cho các hoạt động trong chủ đề cùng cô giáo. - Làm quen các bài thơ, câu chuyện, bài hát về trung thu	- Trẻ có sức khỏe tốt khi đến lớp. - Làm quen các bài thơ, câu chuyện, bài hát về chủ đề bản thân.	- Trẻ có sức khỏe tốt khi đến lớp. - Làm quen các bài thơ, câu chuyện, bài hát về chủ đề bản thân.	- Tâm thế tốt sẵn sàng cho các hoạt động trong chủ đề cùng cô giáo. - Làm quen các bài thơ, câu chuyện, bài hát về chủ đề bản thân.	- Tâm thế tốt sẵn sàng cho các hoạt động trong chủ đề cùng cô giáo. - Làm quen các bài thơ, câu chuyện, bài hát về chủ đề bản thân.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ		- Hoạt động nhắc nhở trẻ "Giữ vệ sinh thân thể" - Trò chuyện về một số bệnh khi giao mùa. "Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại" - Nghe nhạc các bài hát trong chủ đề: Tìm bạn thân, Cái mũi, Tay thơm tay ngoan, Đôi bàn tay xinh, Khúc hát đôi bàn tay, Đôi mắt xinh, Múa cho mẹ xem, Bé tập đánh răng.... - Nghe nhắc nhở về những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế, lan can, không theo người lạ, trêu động vật..." - Trò chuyện về người thân trong gia đình. Trò chuyện: cách biểu lộ cảm xúc lời nói. - Rèn trẻ nhận biết kí hiệu đồ dùng cá nhân của trẻ và cất đúng đồ dùng nơi quy định. - Trẻ chơi theo ý thích					
2	Thể dục sáng		* Khởi động: Trẻ đi xung quanh sân tập với các kiểu đi (gót chân, mũi bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm, khom lưng) kết hợp với nhạc các bài hát trong chủ đề như bài "Khúc hát đôi bàn tay" * Trọng động: Tập 5 động tác kết hợp với vòng thể dục - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa ra trước sau và vỗ vào nhau - Động tác lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên đưa tay ra trước ra sau - Chân: Đứng, một chân nâng cao gập gối - Bật: Bật chụm tách chân (có thể kết hợp hai tay dang ngang buông xuôi) * Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập.					
3	Hoạt động học	Nhánh 1	Ngày 29/9 PTTC "Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m"	Ngày 30/9 PTNT Bé tìm hiểu về ngày tết trung thu	Ngày 1/10 PTTM Steam: Làm đèn lồng	Ngày 2/10 PTNN Truyện: Sự tích cung trăng	Ngày 3/10 PTTM Dạy vận động múa "Ánh trăng hoà bình"	
		Nhánh 2	Ngày 6/10 PTTC Bật liên tục về phía trước	Ngày 7/10 PTTCKNXH Dạy trẻ kĩ năng tự bảo vệ bản thân	Ngày 8/10 PTTM Steam Chiếu khung ảnh	Ngày 9/10 PTNT Đếm đến 2 và nhận biết nhóm có 2 đối	Ngày 10/10 PTTM Dạy hát bài: Mời bạn ăn	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
				phòng chống xâm hại.	của bé	tượng.		
		Nhánh 3	Ngày 13/10 PTTC Đi bước thường trên ghế thể dục	Ngày 14/10 TC-KNXH Tớ là người tuyệt vời nhất (SEL)	Ngày 15/10 PTNN Truyện: Đôi tai xấu xí	Ngày 16/10 PTTM "Vẽ bạn trai bạn gái"	Ngày 17/10 PTNN Thơ: Em lên bốn	
		Nhánh 4	Ngày 20/10 PTNN Thơ: Chú bò tìm bạn	Ngày 21/10 KPXH Tìm hiểu về cái bóng	Ngày 22/10 PTTM "Nặn đồ chơi bé thích"	Ngày 23/10 PTNT Thêm bột trong phạm vi 2	Ngày 24/10 PTTM Dạy vẽ múa bài: "Tay thơm tay ngoan"	
		Nhánh 5	Ngày 27/10 PTTC Ném xa bằng 1 tay	Ngày 28/10 KPKH Cơ thể của bé	Ngày 29/10 PTNN Truyện: Mèo con đánh răng	Ngày 30/10 PTNT Đếm đến 3 và nhận biết nhóm có 3 đối tượng.	Ngày 31/10 PTTM Rèn kỹ năng biểu diễn văn nghệ	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1	Ngày 29/9 - QS: Quan sát thời tiết - CVĐ:BAT liên tục về phía trước - Chơi tự do	Ngày 30/9 - QS: đèn ông sao - CVĐ: Đi zic zắc qua 5 điểm. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.	Ngày 1/10 - QS: Góc thiên nhiên - TC: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do.	Ngày 2/10 - QS: Đèn lồng trung thu - CVĐ:BAT liên tục về phía trước. - Chơi tự chọn.	Ngày 3/10 - QS: Đầu lân, sư tử - TC: Lộn cầu vồng - Chơi tự do	
		Nhánh 2	Ngày 6/10 - QS: Quan sát thời tiết - CVĐ:BAT liên	Ngày 7/10 - QS: Cây me - CVĐ: Đi zic zắc qua 5 điểm.	Ngày 8/10 - QS: Góc thiên nhiên - TC: Mèo đuổi	Ngày 9/10 - QS: Cây hoa dâm bụt - CVĐ:BAT liên	Ngày 10/10 - QS: Cây hoa mẫu đơn - TC: Lộn cầu	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			tục về phía trước - Chơi tự do	- Chơi với đồ chơi ngoài trời.	chuột - Chơi tự do.	tục về phía trước. - Chơi tự chọn.	vòng - Chơi tự do	
		Nhánh 3	Ngày 13/10 - Qs : Sân trường - CVĐ: Đi bước thường trên ghế thể dục - Chơi tự do	Ngày 14/10 - QS: Góc TN - TC: Rỗng rần - Chơi tự do; Nhặt lá cây	Ngày 15/10 - QS: Cây me - TC: Đố vui - Chơi tự chọn.	Ngày 16/10 - Quan sát bác bảo vệ làm việc. - TC: Cướp cờ. - Chơi tự do.	Ngày 17/10 - QS: Ngôi trường của bé - TC: Kéo co - Chơi vẽ trên sân trường	
		Nhánh 4	Ngày 20/10 - QS: Đồ chơi trên sân trường - CVĐ: Bật liên tục về phía trước .- Chơi tự do	Ngày 21/10 - QS: Cây hoa dâm bụt - TC: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do.	Ngày 22/10 - QS: Thời tiết - TC: Kéo co - Chơi tự chọn.	Ngày 23/10 - QS: Cây hoa mẫu đơn. - CVĐ: Bật liên tục về phía trước. - Chơi tự do	Ngày 24/10 - QS: Góc TN - TC: Mèo đuổi chuột - Chơi tự chọn	
		Nhánh 5	Ngày 27/10 - QS: Đồ chơi trên sân trường - TCVD: Đi zic zắc qua 5 điểm. - Chơi tự do	Ngày 28/10 - QS: Vườn trường. - TCVD: Bịt mắt bắt dê - Chơi tự do	Ngày 29/10 - QS: Thời tiết - TCVD: Kéo co - Chơi tự chọn.	Ngày 30/10 - QS: Cây hoa mẫu đơn. - VD: Bật liên tục vào vòng - Chơi tự do	Ngày 31/10 - QS: Góc TN - TCVD: Đi đích dắc qua 5 điểm - Chơi tự chọn	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ		- Dạy trẻ "Ai nói đúng tên thực phẩm bé được ăn hằng ngày" - Trò chơi "Đoán tên món ăn trong bữa ăn hàng ngày"Khuyến khích trẻ có thói quen trong ăn uống. - "Rèn trẻ rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác" - Rèn trẻ "Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói" - Rèn trẻ chia ăn, lau dọn bàn ăn. - Giữ an toàn tuyệt đối cho trẻ. - Cho trẻ ngủ ngon giấc. Nghe dân ca nam bộ					

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 1	Ngày 29/9 - Chơi trò chơi "Phân biệt một số đồ vật gây nguy hiểm" - Rèn chơi góc nấu ăn	Ngày 30/9 - Trò chuyện về các hoạt động ngày tết trung thu. - Rèn chơi góc bán hàng	Ngày 1/10 - Chơi trò chơi "Đố vui" - Tham gia Làm quen tiếng Anh tại phòng chức năng.	Ngày 2/10 - Trò chuyện đàm thoại về câu chuyện Sự tích cung trăng - Rèn chơi góc nghệ thuật.	Ngày 3/10 - Rèn vẽ Múa hát "Ánh trăng hoà bình" - Tham gia Làm quen tiếng Anh tại phòng chức năng.	
		Nhánh 2	Ngày 6/10 - Trò chuyện về các tình huống khi trẻ đi vệ sinh ra quần áo. - Trò chuyện về cách phòng tránh 1 số kỹ năng bảo vệ bản thân	Ngày 7/10 - Trò chuyện: Nhận biết một số biểu hiện khi ốm giao mùa và cách phòng tránh đơn giản - Chơi theo ý thích	Ngày 8/10 - Làm quen tiếng Anh tại phòng chức năng. - Đọc câu đố về chủ đề bản thân - Rèn góc nấu ăn	Ngày 9/10 - Cho trẻ chơi TC Ai nhanh nhất - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề bản thân	Ngày 10/10 - Làm quen tiếng Anh tại phòng chức năng. - Lau đồ chơi/giá đồ chơi - Ôn lại bài hát: Mời bạn ăn	
6	Hoạt động chiều	Nhánh 3	Ngày 13/10 - Thể hiện trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói khi có người lạ đến gần	Ngày 14/10 - Phân biệt một số đồ dùng gây nguy hiểm - Đàm thoại với trẻ về câu truyện Đôi tai xấu xí	Ngày 15/10 - Làm quen tiếng Anh tại phòng chức năng. - Nói lên sở thích và khả năng của bản thân	Ngày 16/10 - Chơi các trò chơi "Đố vui" - Hướng dẫn trẻ "Đi vệ sinh đúng nơi quy định" - Đặt tên cho sản phẩm của mình	Ngày 17/10 Làm quen tiếng Anh tại phòng chức năng. - Ôn lại bài thơ Em lên bốn - Lau đồ chơi/giá đồ chơi	
		Nhánh 4	Ngày 20/10 - Ôn lại bài thơ:	Ngày 21/10 - Hoạt động "Đặt tên	Ngày 22/10 - Làm quen tiếng	Ngày 23/10 - Trò chuyện về một số bệnh khi	Ngày 24/10 - Làm quen tiếng Anh	

tt	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			Chú bò tìm bạn - Chơi đồ chơi theo ý thích	cho sản phẩm của mình - Chơi theo ý thích	Anh - Trò chuyện về các tình huống khi trẻ đi vệ sinh ra quần áo.	giao mùa - Chơi trò chơi “Thi xem ai nhanh” - Chơi theo ý thích	- Nêu gương bé ngoan. - Liên hoan văn nghệ cuối tuần. - Lau bàn ghế	
		Nhánh 5	Ngày 27/10 - Hoạt động "Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản"	Ngày 28/10 - Rèn trẻ rửa tay bằng xà phòng đúng thao tác - Phân biệt một số đồ dùng gây nguy hiểm - Chơi theo ý thích	Ngày 29/10 - Làm quen tiếng Anh - TC với trẻ về cách vẽ các tp tạo hình. Nhận xét sản phẩm tập hình - Chơi theo ý thích	Ngày 30/10 - TC: Đố vui - Kể lại chuyện: Mèo con đánh răng - Chơi theo ý thích	Ngày 31/10 - Làm quen tiếng Anh - Nghe lại các bài hát trong chủ đề - Trò chuyện về chủ đề mới - Chơi theo ý thích	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Chuẩn bị	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Phân phối vào nhánh				
						N1 Vui hội trăng rằm	N2 Bé phòng tránh xâm hại cơ thể	N3 Bé lớn lên như thế nào?	N4 Sự kì diệu của cái bóng	N5 Khám phá cơ thể.
1	Góc phân vai	Nấu ăn	- Trẻ biết chế biến và nấu một số món ăn trong trường mn. - Biết trang trí, bày bàn ăn đẹp, hấp dẫn. - Trẻ biết một số thao tác bế em và chăm sóc em.	- Bộ đồ nấu ăn. - Tạp giẻ, mũ - Tranh ảnh các món ăn...	Cửa hàng ăn uống	x	x	x	x	
					Nhà hàng đặc sản	x				x

			- Biết chăm sóc con, cho con đi học...							
		Bác sĩ	- Biết khám chữa bệnh cho bệnh nhân, trao đổi với bệnh nhân và biết thao tác kê đơn, phát thuốc cho bệnh nhân.	- Bộ đồ chơi bác sĩ. - Bộ trang phục bác sĩ - Các loại thuốc đồ chơi - Bút, đơn thuốc	- Phòng khám đa khoa		X	X	X	X
		Bán hàng	- Biết chào mời, trao đổi với khách hàng, nói giá tiền...	- Bán trang phục, đồ chơi bé thích: quần áo, dép, túi sách...	- Cửa hàng thời trang	X	X	X	X	
				- Bán thực phẩm: tôm, cua cá, rau củ quả....	- Cửa hàng thực phẩm	X				X
2	Góc Xây dựng	- Trẻ biết sử dụng các nguồn vật liệu trong góc chơi để tạo ra sản phẩm XD đẹp. - Trẻ biết chia sẻ, hợp tác cùng nhau. - Hứng thú tham gia các hoạt động.	- Gạch, cây xanh, mô hình nhà. Lắp ghép, thăm cỏ, cây hoa, vỏ hộp sữa, vỏ sữa chua, khối xốp, khối gỗ. Hình ảnh người.	Xây nhà, xây hàng rào, lắp ghép cây, hoa...			X	X		
				Xây ngôi nhà của bé		X			X	

3	Góc nghệ thuật	Tạo hình	- Trẻ có kỹ năng tô, vẽ, nặn... để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết kết hợp các kỹ năng làm đồ dùng đồ chơi để tạo sản phẩm. - Hứng thú tham gia các hoạt động.	- Bổ sung các hình ảnh bạn trai, bạn gái, bóng, búp bê.... - Cành cây, bìa cát tông, thanh đè lười, xốp màu... - Đất nặn, bảng con - Mẫu của cô về cỡ - Giấy A4, sáp màu, màu nước, hình rồng - Đất nặn, bảng con - Mẫu của cô về chủ đề. - Cành cây, bìa cát tông, thanh đè lười, xốp màu...	- Vẽ bạn trai bạn gái. - Vẽ vòng tặng bạn - Nặn theo ý thích - Làm khung ảnh của bé - Tô màu, vẽ, trang trí trang phục	X	X	X	X	X
		Âm nhạc	- Trẻ thuộc lời ca, hát và vận động nhịp nhàng theo đúng giai điệu của các bài hát trong chủ đề. - Biểu diễn văn nghệ.	- Các bài hát có nội dung chủ đề: Tay thơm tay ngoan, Múa cho mẹ xem, Khúc hát đôi bàn tay...	- Hát các bài hát, vận động và biểu diễn những bài hát đã biết hoặc có liên quan, gần gũi với chủ đề; - Chơi với các dụng cụ âm nhạc và phân biệt các âm thanh khác nhau.	X	X	X	X	X
	Góc văn học		- Trẻ biết lựa chọn tranh ảnh và cắt dán làm sách, album phù hợp với các chủ đề nhánh. - Trẻ có kỹ năng, biết sử dụng các câu ngắn để kể về bản thân trẻ, cơ thể - Kể về quá trình lớn lên của bé.	- Các sách trắng cho trẻ cắt dán, - Họa báo, tranh ảnh có các nội dung liên quan đến chủ đề - Keo, kéo, màu, họa báo...	Làm sách, album, kể chuyện về bạn của bé. - Kể chuyện theo tranh				X	
					Làm sách, album, kể chuyện về cơ thể bé - Bé xem sách truyện		X	X		X

				Làm sách, album, kể chuyện về bé lớn lên như thế nào.			X		
5	Góc học tập	Trẻ biết lựa chọn, sưu tầm và cắt xé dán các đồ dùng đồ chơi của bạn trai bạn gái - Biết thực hiện thao tác với các bảng chơi đúng yêu cầu của nội dung bảng chơi. - Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi.	- Hình ảnh, lô tô cho các bảng chơi - Các bảng chơi theo chủ đề - Keo, kéo, sáp màu - Gai dím, dập ghim - Thẻ số, các loại đồ dùng đồ chơi theo chủ đề	+ Xếp tương ứng 1-1 + Ong tìm số + Tìm số lượng tương ứng. + Ghép tương phản + Xúc xắc, đập ruồi	X		X	X	X
				- Sưu tầm các đồ chơi trung thu bé thích. - Các hoạt động trong ngày trung thu - Khám phá ngày trung thu: món ăn- đồ chơi.	X				
				- Bé phòng tránh nguy cơ xâm hại. - Hành vi đúng sai bảo vệ cơ thể. - Sưu tầm trang phục phù hợp với trẻ.		X			
				- Phân loại trang phục bạn trai, bạn gái. - Sưu tầm trang phục bạn gái(Trai) - Phân loại 4 nhóm thực phẩm			X		
				- Tìm bóng cho tôi. - Sưu tầm các đồ dùng bảo vệ các bộ phận trên cơ thể. - Phân loại trang phục bạn trai, bạn gái.				X	

				- Phân loại trang phục bạn trai, bạn gái. - Suru tầm đồ dùng bảo vệ cơ thể - Phân loại 4 nhóm thực phẩm .					X
6	Góc thể chất	- Trẻ biết sử dụng các đồ dùng đồ chơi, chơi, tập đúng kỹ năng. - Trẻ biết kỹ năng kéo khóa, đóng cúc... - Chơi đoàn kết, an toàn	- Túi cát, ném còn, bóng, vòng thể dục,... - Một số đồ dùng kéo khóa, đóng cúc: quần, áo...	- Chơi ném trúng đích - Boling - Con xoay	X	X	X	X	X
7	Góc thiên nhiên	- Bước đầu có kỹ năng chăm sóc, chăm bón cùng cô vườn cây của lớp. - Yêu thích thiên nhiên và có ý thức bảo vệ môi trường thiên nhiên.	- Bộ đồ chăm sóc cây, tưới cây, khăn lau... - Đồ dùng thí nghiệm	- Chăm sóc cây xanh - Chơi thí nghiệm vật nổi vật chìm - In hình trên cát. - Tan hay không tan.	X	X	X		X
			- Gieo hạt cải - Gieo hạt mùi - Đồ dùng thí nghiệm	- Quan sát sự nảy mầm của cây - Thí nghiệm pha màu - In hình trên cát	X	X		X	

GIÁO VIÊN THỰC HIỆN

**XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG
HIỆU PHÓ CHUYÊN MÔN**

Mai Thị Mơ